

ĐỜI SỐNG TÔN GIÁO Ở THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

Tóm tắt: Đời sống tôn giáo ở Thái Nguyên thể hiện được sự phong phú, đa dạng và mang những đặc điểm tương đối riêng. Để làm tốt công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay, cần nghiên cứu, nhận diện, đánh giá một cách khách quan, khoa học đặc điểm đời sống tôn giáo ở đây một cách toàn diện. Bài viết sẽ tập trung khảo sát đời sống tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay, trong đó trình bày lịch sử du nhập và phát triển, từ đó rút ra thành những đặc điểm về đời sống tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay.

Từ khóa: Đời sống, tôn giáo, Thái Nguyên.

1. Lịch sử du nhập và phát triển các tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay

1.1. Phật giáo

Ngay từ những năm đầu công nguyên, khi Phật giáo vào Việt Nam theo các thương gia Ấn Độ, người Giao Châu bấy giờ mới biết đến Đạo Phật. Luy Lâu (Dâu - nay là Thuận Thành, Bắc Ninh) trở thành Trung tâm Phật giáo lớn nhất trong cả nước thời kỳ đó. Nhưng Phật giáo ở Luy Lâu lúc này không hoàn toàn giống Phật giáo của Đức Thích Ca, cũng không hoàn toàn giống với Phật giáo ở Ấn Độ đương thời. Bởi nó đã bị biến đổi đi do truyền thống, tư tưởng và phong tục tập quán cũng như điều kiện kinh tế - xã hội của người Việt Nam lúc bấy giờ. Phật giáo Luy Lâu gắn liền với tín ngưỡng dân gian, được dân gian hóa, phong tục hóa. Nó thể hiện tâm lý, mong ước và thế giới quan của người dân trồng lúa nước vùng đồng bằng sông Hồng. Điều này cho thấy, khi vào Việt Nam sớm dĩ Phật giáo được thừa nhận và phát triển, đặc biệt có thể phát triển được ở các vùng dân tộc thiểu số chính là ở chỗ Phật giáo đã hòa vào triết lý văn hóa tín ngưỡng bản

* Khoa Tôn giáo học, Học viện Khoa học xã hội.

Ngày nhận bài: 13/9/2017; Ngày biên tập: 18/9/2017; Ngày duyệt đăng: 27/9/2017.

địa, đó là tín ngưỡng Mẹ sinh. Cho nên, khi Phật giáo phát triển ở vùng miền núi Đông Bắc nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng, hình ảnh Phật Bà Quan Thế Âm Bồ Tát được người dân biết đến và cũng được thờ cúng nhiều trong các gia đình dân tộc Tày, Nùng. Chính sự hỗn dung của Phật giáo vào tín ngưỡng bản địa - tín ngưỡng thờ thần của các dân tộc thiểu số trong tỉnh Thái Nguyên nên gần như đã có sự hòa quyện của Phật giáo qua hình ảnh ông Bụt, ông “Pụt”, hình ảnh Phật Bà Quan Thế Âm Bồ Tát trong đời sống tín ngưỡng, phong tục tập quán của người dân.

Nhiều di tích lịch sử và khảo cổ học cho thấy, Phật giáo đã có mặt và để lại dấu ấn tại đây từ thời nhà Trần, khi Chiêu Văn Vương Trần Nhật Duật làm Trấn thủ đạo Đà Giang (năm 1280), thuộc tỉnh Yên Bái ngày nay. Khi ấy, Tù trưởng Trịnh Giác Mật đã cùng với tướng lĩnh nhà Trần quy tụ các dân tộc chống giặc phương Bắc, bảo vệ cương thổ¹. Người dân ở quanh vùng đã tích cực tham gia vào cuộc kháng chiến chống giặc phương Bắc, rất nhiều cơ sở thờ tự của Phật giáo bấy giờ dù mới hình thành nhưng đã có những đóng góp nhất định vào thắng lợi của các địa phương này. Chứng cứ khảo cổ học cũng cho thấy, để có những công trình Phật giáo có tầm cỡ, mang phong cách Chiêm - Việt, trong quá trình xây dựng, Trần Nhật Duật đã sử dụng các tù binh người Chiêm Thành làm nhân công để đúc tượng, khánh, chuông, xây chùa. Đáng tiếc, sau khi nhà Trần sụp đổ, nhà Hồ không đủ sức chống chọi với giặc Minh, nên chẳng bao lâu đất nước lại rơi vào vòng đô hộ phương Bắc, nhiều di sản văn hóa bị tiêu hủy đến mức mười phần không còn lại một. Trong đó có nhiều cơ sở thờ tự của Phật giáo cũng bị phá hủy. Đặc biệt với sự xuất hiện của Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử, Quảng Ninh đã khẳng định vai trò cũng như sức ảnh hưởng của Phật giáo và các vị cao tăng đối với nền chính trị đất nước nói chung và đời sống chính trị vùng Đông Bắc nói riêng. Theo sử sách ghi lại vào đầu thế kỷ XIII, ba thiền phái Tỳ Ni Đa Lưu Chi, Vô Ngôn Thông và Thảo Đường dần nhập vào một. Do ảnh hưởng lớn lao của Trần Thái Tông và Tuệ Trung Thượng Sĩ, sự sáp nhập của ba phái thiền này đã đưa tới sự phát triển lớn của phái Yên Tử thành phái Trúc Lâm thời Trần.

Sau khi cuộc kháng chiến quân Minh thắng lợi, Lê Lợi cho phát triển Nho học, từ đó Phật giáo dần mai một trên mảnh đất này. Về

sau, cuộc chiến Trịnh - Mạc xảy ra, nhà Mạc lánh nạn ở vùng núi giáp ranh phía Đông Bắc, nhờ đó ít nhiều Phật giáo cũng có phần ảnh hưởng. Song nhìn tổng thể thì Phật giáo bị đứt đoạn quá lâu trên mảnh đất này, vì nhiều nguyên nhân, đáng kể nhất vẫn là do tác động của chiến tranh loạn ly và ý thức hệ. Tuy nhiên vào thời kỳ nhà Mạc, Phật giáo có điều kiện phát triển ở Thái Nguyên, một số ngôi chùa được xây dựng mới. Các tri châu, tù trưởng trong tỉnh qua các triều đại cũng đã dành nhiều quan tâm cho việc xây dựng, tu bổ các ngôi chùa thờ Phật, tạo điều kiện thuận lợi để đồng bào dân tộc có thể sinh hoạt tín ngưỡng tại nhà chùa, các hoạt động Phật giáo của các vị tăng sư trong công việc hoằng pháp nhờ đó cũng được mở rộng phát triển.

Nửa đầu thế kỷ XX, Phật giáo Việt Nam lâm vào hoàn cảnh suy yếu, cho nên việc duy trì và phát triển Phật giáo trong cả nước đều gặp khó khăn, Phật giáo Thái Nguyên lại càng khó khăn hơn. Người dân các dân tộc thiểu số trong tỉnh vốn quen với các thầy Tào, thầy Mo, thầy Then, thầy cúng trong đời sống tín ngưỡng của họ nên hoạt động của các tăng ni trở nên lạ lẫm với họ, vì thế công tác hoằng pháp của Phật giáo cho các tín đồ gặp không ít trở ngại.

Sau năm 1981 mặc dù 9 hệ phái Phật giáo đã cùng nhau thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam, nhưng việc phát triển Phật giáo ở Thái Nguyên gặp nhiều khó khăn, khi mà có nhiều tôn giáo cùng ảnh hưởng tới đời sống của người dân. Tuy nhiên, bản thân Phật giáo với các giáo lý từ bi, trí tuệ gần gũi với phong tục tập quán, tình cảm của đồng bào dân tộc, nên sức ảnh hưởng của Phật giáo đến nhân dân tỉnh Thái Nguyên vẫn rất lớn.

Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy, mặc dù hoạt động của Phật giáo tại Thái Nguyên chưa thật lớn mạnh và phát triển như ở các tỉnh thuộc khu vực đồng bằng. Song, với giáo lý từ bi, trí tuệ gần gũi với phong tục tập quán, đáp ứng được nhu cầu tín ngưỡng, tâm linh của đồng bào, đồng thời với chính sách tự do tôn giáo của Nhà nước, kết hợp với việc thực hiện công tác tôn giáo của chính quyền địa phương nên sức ảnh hưởng của Phật giáo không ngừng được cải thiện, phát triển trong đời sống của người dân Thái Nguyên. Hiện nay, toàn tỉnh Thái Nguyên có trên 80 nghìn tín đồ Phật giáo, 177 ngôi chùa, trong đó có 32 chức sắc trụ trì 35 ngôi chùa, 22 nhà sư đăng ký sinh hoạt tôn giáo;

hàng nghìn người tham gia sinh hoạt, tu tập và chịu ảnh hưởng tư tưởng, văn hóa Phật giáo. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thái Nguyên được thành lập từ năm 2005, trải qua 4 kỳ đại hội, hiện tại Ban Trị sự có 41 thành viên, cộng tác tích cực với các cấp chính quyền và có nhiều cố gắng trong các hoạt động chăm lo công tác Phật sự và công tác xã hội ở địa phương².

Như vậy, mặc dù hoạt động của Phật giáo tại Thái Nguyên chưa thật lớn mạnh và phát triển thuận lợi như một số tỉnh thuộc khu vực châu thổ Sông Hồng, nhưng đã có những tín hiệu cho thấy Phật giáo ở đây đang có những phát triển tương đối thuận lợi trong đời sống văn hóa, tâm linh của người dân Thái Nguyên, trong đó có các dân tộc thiểu số. Với sự phấn đấu, cố gắng không ngừng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh trong việc “hoằng dương chính pháp”, Phật giáo ở Thái Nguyên đã và sẽ nhanh chóng hòa nhập với tôn giáo truyền thống và trở thành tôn giáo gần gũi, gắn bó trong cộng đồng các dân tộc ở đây.

1.2. Công giáo

Công giáo du nhập và phát triển ở Thái Nguyên từ khoảng cuối thế kỷ XVII³, theo hành trình của giáo dân từ Thái Bình, Nam Định,... dọc sông Cầu lên miền ngược tìm kế sinh nhai với nghề chính là chài lưới và buôn bán. Họ dừng lại ở một xóm ven sông (nay thuộc xã Nhã Lộng) vì nước sông cạn không thể cho thuyền đi tiếp. Những người này đã ở lại đó đợi nước lên và trong thời gian này họ thực hiện việc truyền đạo, xây dựng nhà thờ. Nhà thờ xứ Nhã Lộng chính là cơ sở thờ tự đầu tiên được xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Qua khảo sát, chúng tôi thấy quá trình phát triển Công giáo ở Thái Nguyên khá phức tạp. Số đã định cư lâu đời cư trú ở các huyện phía nam (ven sông Cầu) có cuộc sống khá ổn định, tổ chức giáo hội và cơ sở vật chất (nơi thờ tự) khá hoàn chỉnh. Một bộ phận khác mới từ các tỉnh như Hà Tây, Nam Định, Hà Nam, Thái Bình chuyển cư từ những năm 1960-1964 tập trung ở các huyện Đại Từ, Phú Lương, Định Hóa thì tổ chức giáo hội, cơ sở vật chất (nơi thờ tự) chưa ổn định, chưa rõ ràng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, có một số nhà thờ “tiêu thổ kháng chiến”, một số khác do chiến tranh và thời

gian đã xuống cấp đồ nát. Hòa bình lập lại năm 1954, trên địa bàn Thái Nguyên có 2 linh mục coi sóc việc đạo: Linh mục Chính xứ Nguyễn Duy Lộc tại nhà thờ Thái Nguyên, Linh mục Phạm Quang Chiêu ở nhà thờ Tân Cương. Linh mục Chiêu đã qua đời năm 1983, đến năm 1991 Linh mục Lộc được bề trên cho nghỉ hưu dưỡng và chuyển đi nơi khác. Thái Nguyên không có linh mục, mọi việc đạo đều do Tòa Giám mục Bắc Ninh trực tiếp chỉ đạo.

Đến năm 1997, Công giáo ở Thái Nguyên được nhập vào Giáo phận Bắc Ninh. “Toàn tỉnh có 4 xứ đạo, chia thành 43 họ đạo, trên 2 vạn giáo dân. Số tín đồ ở Thái Nguyên chiếm $\frac{1}{2}$ tổng số tín đồ toàn Giáo phận. Tổ chức hành chính đạo gồm 4 Ban hành giáo xứ, 43 Ban hành giáo họ với tổng số 260 thành viên, chủ yếu là nông dân, một số ít là cán bộ, bộ đội nghỉ hưu. Toàn tỉnh có 43 nhà thờ, 8 nhà nguyện”⁴. Trải qua mấy thế kỷ du nhập và phát triển, tính đến nay Công giáo trên địa bàn Thái Nguyên có 34.121 tín đồ, 9 linh mục quản 9 giáo xứ, 6 linh mục phụ tá, 312 chức việc, 54 giáo họ⁵.

1.3. Tin Lành

Tin Lành được truyền tới tỉnh Thái Nguyên vào giai đoạn nửa cuối thế kỷ XX trong vùng dân tộc thiểu số. Có thể chia quá trình phát triển đạo Tin Lành ở Thái Nguyên qua các giai đoạn sau đây:

Giai đoạn 1, từ 1963-1988, Tin Lành bắt đầu xâm nhập vào Thái Nguyên. Trước năm 1963, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chưa có tín đồ Tin Lành. Năm 1963, Mục sư Vũ Phiệt và 2 gia đình Lương Trung Tiến, Lương Trung Cộng, dân tộc Tày đã theo Tin Lành ở Cao Lâu, Cao Lộc, Lạng Sơn di cư về ở Làng Phan, Linh Sơn, Đồng Hỷ, Thái Nguyên. Từ đó đã dần hình thành một nhóm nhỏ tín đồ Tin Lành tại đây. Họ thường xuyên cầu nguyện, sinh hoạt tôn giáo vào các ngày lễ tại nhà riêng.... Suốt một thời gian khá dài (1963-1988), nhóm tín đồ Tin Lành tại Linh Sơn không phát triển được thêm tín đồ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Giai đoạn 2, từ 1989 đến nay: Giai đoạn Tin Lành phát triển trong vùng dân tộc Mông và dân tộc Dao, chủ yếu theo hệ phái Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc).

Có thể chỉ ra quá trình xâm nhập, phát triển của Tin Lành vào từng vùng dân tộc ở Thái Nguyên như sau:

Trong dân tộc Mông: Số người Mông (Mông Trắng) có nguồn gốc từ tỉnh Cao Bằng di cư đến tỉnh Thái Nguyên từ tháng 2 năm 1979. Quá trình du nhập của Tin Lành vào Thái Nguyên từ khá sớm nhưng có lẽ mạnh mẽ nhất phải kể tới giai đoạn từ 1989-1991 qua vấn đề “Vàng Chử”. Sự kiện này nổi lên trong vùng dân tộc Mông ở các tỉnh Việt Bắc cũ (Tuyên Quang, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên) đã tạo cho Tin Lành phát triển sang một ngã rẽ mới. Đến năm 1990, đã có khoảng 90% người Mông Trắng ở tỉnh Thái Nguyên theo “Vàng Chử”. Đến nay thì họ theo hệ phái Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc)⁶.

Trong dân tộc Dao: Tín đồ Tin Lành trong dân tộc Dao ở tỉnh Thái Nguyên chịu sự chi phối, ảnh hưởng chủ yếu của Hội Thánh Tin Lành Bắc Sơn ở Lạng Sơn. Đạo Tin Lành được du nhập vào Bắc Sơn từ năm 1938 ở xã Tân Tri, Trấn Yên trong một số ít dân tộc Dao. Qua quá trình tổ chức và hoạt động, đến năm 1958, nhóm tín đồ Tin Lành Bắc Sơn được công nhận là 01 chi hội trực thuộc Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc). Ngoài các tín đồ chủ yếu là người Dao, còn có một số ít người Kinh, Tày xây dựng gia đình với người Dao ở địa bàn 8 xã: Tân Tri, Vũ Sơn, Đồng Ý, Vạn Thủy, Chiến Thắng, Trấn Yên, Vũ Lăng và Nhất Hòa⁷.

Mặc dù sống giáp ranh và có quan hệ thân tộc, dòng tộc, dòng họ với số người Dao theo Tin Lành ở Bắc Sơn, Lạng Sơn nhưng suốt một thời gian dài (từ 1938-1990) trong các vùng ở Thái Nguyên có người Dao sinh sống vẫn chưa có Tin Lành du nhập và phát triển. Sở dĩ có tình trạng trên là do vai trò trưởng họ, tầng lớp trên, thầy cúng trong dân tộc Dao còn ảnh hưởng khá sâu sắc đối với việc củng cố, giữ gìn bản sắc văn hóa, tín ngưỡng truyền thống. Nhưng từ cuối năm 1991, Tin Lành bắt đầu xâm nhập và phát triển vào vùng dân tộc Dao ở tỉnh Thái Nguyên. Nguyên nhân là do mối quan hệ thân tộc, dòng họ, số đồng bào dân tộc Dao ở xóm 2, Tân Linh, Đại Từ có nguồn gốc từ các xã Tân Tri, Vũ Sơn, Trấn Yên, Vũ Lăng (Bắc Sơn, Lạng Sơn) là nơi người Dao đã theo đạo từ năm 1938, di cư đến đây từ trước năm 1970⁸. Theo khảo sát của chúng tôi, những người truyền đạo thờ ban đầu đã gặp Lý Tiến Lưu, Triệu Long Thọ, Lý Tài Hội,... từ Bắc Sơn sang truyền đạo Tin Lành. Sau đó, họ lại tiếp tục được Lương Trung Cộng (người Tày, theo Tin Lành từ Cao Lâu, Cao Lộc, Lạng Sơn, di cư về ở Linh Sơn, Đồng

Hỷ, năm 1978 chuyển đến ở xóm 2, Tân Linh, Đại Từ), trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn sinh hoạt đạo. Từ đó đến tháng 4/1994, 13 người Dao ở đây đã được Lương Trung Cộng và Lý Tiến Lưu dẫn về nhà thờ Tổng hội (số 2 Ngõ Trạm, Hà Nội) tìm hiểu, làm lễ cầu nguyện và đã được Mục sư Bùi Hoàng Thử làm lễ Báptem. Sau chuyến đi này, đã có 13 gia đình (89 khẩu) đã theo Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc)⁹.

Trong dân tộc khác

Nhóm tín đồ Tin Lành ở thành phố Thái Nguyên do Lê Thị Hiền (sinh năm 1964), dân tộc Kinh, hiện cư trú ở tổ 18, thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ làm trưởng nhóm. Lê Thị Hiền là người theo Tin Lành gốc, bố đẻ là ông Lê Khắc Được, nguyên là Ủy viên Ban Trị sự Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc) Đại hội đồng lần thứ 31. Lê Thị Hiền đã tu nghiệp 4 năm về đạo Tin Lành tại nhà thờ Tổng hội ở số 2 Ngõ Trạm, Hà Nội (từ 1987-1991). Từ năm 1998, Lê Thị Hiền khởi xướng và thành lập chi hội thánh Tin Lành thành phố Thái Nguyên, tập hợp được 28 tín đồ ở địa bàn thành phố Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ để sinh hoạt tôn giáo tại nhà riêng. Đến năm 2002, chi hội thánh này đã được Tổng hội Thánh cấp giấy chứng nhận là chi hội thánh trực thuộc Tổng hội do Lê Thị Hiền làm Chi hội trưởng, có 43 tín đồ. Đến năm 2012, Lê Thị Hiền và các tín đồ của điểm nhóm chuyển sang theo Hội thánh Liên hữu Cơ đốc¹⁰.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có 05 mục sư. Hơn 5,5 nghìn tín đồ, 03 hội thánh cơ sở, 31 điểm nhóm tại 25 xã, phường của 8 huyện, thành, thị thuộc 06 tổ chức, hệ phái. Tín đồ theo đạo Tin Lành là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: 15 người; tham gia cấp ủy 03 người; Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: 09 người; Trưởng, phó xóm: 05 người; Công an viên: 04 người.

2. Đặc điểm đời sống tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay

Nghiên cứu đời sống tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay có thể rút ra nhiều đặc điểm, song có thể khái quát thành ba nhóm đặc điểm cơ bản dưới đây:

2.1. Sự đan xen tôn giáo và tộc người

Người dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có truyền thống thờ tổ tiên, thờ đa thần. Mặc dù mỗi dân tộc có quan niệm, mức độ tín

ngưỡng và hình thức thể hiện tín ngưỡng khác nhau nhưng cũng có những ảnh hưởng qua lại nhất định. Người Kinh và người Tày cúng giỗ cha mẹ (ngày Kị) tổ chức đi tảo mộ vào dịp Tết Nguyên đán. Nơi thờ cúng tổ tiên chiếm vị trí trung tâm tôn nghiêm nhất trong căn nhà của người Tày, chiếc giường trước bàn thờ để không, khách lạ phải kiêng không được nằm ngồi lên đó. Người Sán Dìu thờ cúng tổ tiên, táo quân, thổ thần, nhiều nhà lập cả bàn thờ bà mụ bảo hộ trẻ con. Trong một năm, người Sán Dìu có các lễ như: Thượng điền, hạ điền, côm mới, cầu đảo.... gắn với chu kỳ sản xuất. Người Mông tổ chức tết cổ truyền vào tháng 12 dương lịch, trong 3 ngày tết họ không ăn rau xanh, nam nữ thanh niên vui xuân thường thổi khèn gọi bạn. Trong tiệc cưới của người Cao Lan - Sán Chỉ, tuy nhà trai tổ chức cưới vợ cho con nhưng sau lễ cưới cô dâu lại về ở với cha mẹ đẻ, thỉnh thoảng mới về nhà chồng, cho đến khi mang thai mới về ở hẳn với chồng. Việc ma chay theo phong tục người Hoa phải trải qua các bước: lễ báo tang, lễ phát tang, lễ khâm liệm, lễ mở đường cho hồn người chết, lễ chôn cất, lễ đưa hồn người chết đến cõi “Tây thiên Phật quốc”, lễ đoạn tang.... Người Mông cho rằng những người cùng dòng họ là anh em cùng tổ tiên, có thể đẻ và chết trong nhà nhau....

Tuy nhiên, đáng chú ý là từ cuối những năm 80, đầu thập niên 90 của thế kỷ 20 đến nay, đã có một bộ phận dân tộc thiểu số (chủ yếu là dân tộc Mông, dân tộc Dao) từ bỏ tôn giáo truyền thống theo Tin Lành. Ngoài tôn giáo truyền thống, hiện nay trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện có 3 tôn giáo là: Công giáo, Phật giáo và Tin Lành. Trong những năm gần đây, số người theo tôn giáo ở Thái Nguyên đang có xu hướng phát triển mạnh, đặc biệt tỷ lệ người dân tộc thiểu số theo Tin Lành ngày càng tăng.

2.2. Sự gia tăng hoạt động tổ chức, chức sắc tôn giáo

Nhìn bức tranh toàn cảnh đời sống tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay cho thấy, trong vòng gần 20 năm trở lại đây các tôn giáo có mặt trên địa bàn Thái Nguyên ngày càng nhiều hơn và gia tăng hoạt động của mình một cách mạnh mẽ. Các tổ chức và chức sắc tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân hoạt động truyền đạo ngày càng tăng. Nếu như trước năm 2003, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chỉ có 02 tôn giáo là Phật giáo và Công giáo được công nhận tư cách pháp nhân với 7 chức sắc, 40

nghìn tín đồ, gần 200 cơ sở thờ tự, thì hiện nay tỉnh có 3 tôn giáo: Công giáo, Phật giáo, 6 tổ chức hệ phái Tin Lành (Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc), Việt Nam Truyền giáo, Liên hữu Cơ đốc, Phúc âm Ngũ tuần, Lời sự sống Việt Nam, Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam), với trên 70 chức sắc đăng ký hoạt động tôn giáo, trên 120 nghìn tín đồ, gần 250 cơ sở thờ tự, trong đó có nhiều cơ sở thờ tự được xếp hạng di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh và cấp Quốc gia. Bên cạnh đó có một số hiện tượng tôn giáo mới như: Tâm linh Hồ Chí Minh, Pháp luân công,... đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, các tín đồ, chức sắc tôn giáo cơ bản thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực trong công tác từ thiện nhân đạo, ủng hộ các cuộc vận động xóa đói, giảm nghèo, các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội của địa phương,... tập trung xây dựng củng cố kiện toàn về mặt tổ chức, tăng cường truyền đạo, giảng đạo, bồi dưỡng giáo lý, giáo luật cho các tín đồ. Những ngày lễ lớn của các tôn giáo được tổ chức trang trọng thu hút đông đảo tín đồ tham gia. Các tôn giáo tích cực xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp mở rộng cơ sở thờ tự. Chức sắc tôn giáo chú trọng thiết lập mối quan hệ gắn bó với các cấp chính quyền. Tuy nhiên, chính sự gia tăng các tổ chức và hoạt động tôn giáo, đặc biệt các tổ chức hoạt động trái pháp luật gây ảnh hưởng tới an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tỉnh.

2.3. Sự gia tăng tác động của tôn giáo đối với đời sống kinh tế - xã hội

Với vị trí xã hội, uy tín, lực lượng cốt cán trong các tôn giáo đã vận động, quy tụ được đông đảo tín đồ tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, chống lại các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc hoặc những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái với quy định của pháp luật, tích cực thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Đặc biệt, trong thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Thái Nguyên chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “xây dựng xứ, họ đạo tiên tiến”....

Các tôn giáo được đăng ký hoạt động ở Thái Nguyên cũng đã tham gia tích cực vào các hoạt động kinh tế - xã hội. “Toàn tỉnh hiện có 231 người theo các tôn giáo là đại biểu HĐND, ủy viên MTTQ các cấp. Trong đó, số chức sắc, tín đồ các tôn giáo tham gia đại biểu HĐND, nhiệm kỳ 2016-2021 là 75 đại biểu; số chức sắc, tín đồ tham gia ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 là 156 người, cấp Trung ương có 01 người tham gia”¹¹.

Theo báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25- NQ/TU ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo: Trong vòng có 5 năm (từ 2011-2016), lực lượng cốt cán trong các tôn giáo ở Thái Nguyên và các vị chức sắc, chức việc, nhà tu hành đã vận động quyên góp hàng chục tỷ đồng ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”, “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, ủng hộ đồng bào Miền Trung bị thiên tai, lũ lụt, quỹ khuyến học, khuyến tài.... Thông qua sự đóng góp này, đời sống kinh tế, xã hội ở vùng đồng bào có đạo đã được cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, bình quân mỗi năm giảm 2,7%; thu nhập bình quân đạt 46,4 triệu đồng/người/năm; toàn tỉnh có 38 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, chiếm 21%, địa phương đầu tiên của tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới là thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, nơi chủ yếu là tín đồ công giáo sinh sống¹².

Như vậy, với tư cách là một “nguồn lực xã hội”, tôn giáo đã có những đóng góp nhất định đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Thái Nguyên hiện nay.

Kết luận

Với chủ trương đổi mới kinh tế, mở cửa và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước ta, đặc điểm đời sống tôn giáo tỉnh Thái Nguyên cũng có nhiều biến động trong vòng gần 20 năm trở lại đây. Bên cạnh một số tôn giáo tồn tại từ lâu đời, trên địa bàn tỉnh cũng đã xuất hiện nhiều hiện tượng tôn giáo mới. Do đó, đã có một lượng lớn người dân tộc (đặc biệt các dân tộc thiểu số như dân tộc Mông, Dao...) bỏ tôn giáo truyền thống đi theo những tôn giáo mới, gây ra những biến động trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo ở đây. Mặt khác, các tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân ngoài việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước còn tích cực

tham gia hoạt động chính trị, kinh tế - xã hội, góp phần cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân trong tỉnh. Với đặc điểm này, rất cần phải đi sâu vào nghiên cứu tình hình cụ thể của từng tôn giáo, từ đó làm cơ sở cho công tác quản lý Nhà nước về hoạt động tôn giáo ở Thái Nguyên hiện nay.

Trong bối cảnh hội nhập và hợp tác quốc tế hiện nay, sự phát triển đa dạng tôn giáo là một quy luật tất yếu. Nghiên cứu đặc điểm tôn giáo ở Thái Nguyên đã cho thấy, sự đan xen dân tộc - tôn giáo trong đời sống tôn giáo ở đây là đặc điểm nổi trội, trong đó sự phát triển của Tin Lành trong dân tộc Dao và Mông là hai trường hợp cần chú ý trên nhiều phương diện (chúng tôi sẽ phân tích sâu ở các nghiên cứu sau).

Cùng với đó, sự gia tăng hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cũng là một đặc điểm đáng chú ý. Sự gia tăng này sẽ có nhiều tác động với quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Thái Nguyên./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Hòa thượng Thích Hải Ấn (2015), “Một vài ý kiến về việc: Khôi phục và phát huy Phật giáo vùng Tây Bắc”, *Báo Giác ngộ online*, truy cập ngày 7/11/2016.
- 2 Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên (8/2017), *Báo cáo công tác QLNN về tôn giáo tháng 8, nhiệm vụ công tác tháng 9 năm 2017*.
- 3 Tỉnh ủy Thái Nguyên (2015), *Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) về công tác tôn giáo*.
- 4 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 5 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 6 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 7 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 8 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 9 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 10 Tư liệu khảo sát của tác giả năm 2016, 2017.
- 11 Tỉnh ủy Thái Nguyên (2017), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo*.
- 12 Tỉnh ủy Thái Nguyên (2017), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25- NQ/TU ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo*.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hòa thượng Thích Hải Ấn (2015), “Một vài ý kiến về việc: Khôi phục và phát huy Phật giáo vùng Tây Bắc”, *Báo Giác ngộ online*, truy cập ngày 7/11/2016.
2. Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên (8/2017), *Báo cáo công tác QLNN về tôn giáo tháng 8, nhiệm vụ công tác tháng 9 năm 2017*.

3. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên(2009), *Địa chí tỉnh Thái Nguyên*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2015), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) về công tác tôn giáo*.
5. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2017), *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25- NQ/TU ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo*.
6. Tư liệu khảo sát, điều tra trực tiếp của tác giả năm 2016, 2017.
7. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2012), *Báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất xây dựng bộ máy làm công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo các cấp*.
8. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2015), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg ngày 04/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số công tác đối với đạo Tin Lành trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên*.

Abstract

RELIGIOUS LIFE IN THAI NGUYEN AT PRESENT

There is a diversity and characteristics in the religious life in Thai Nguyen. In order to well perform the State's religious affairs in Thai Nguyen, it is necessary to study, identify and evaluate objectively and scientifically the characteristics of religious life there. The article focuses on researching the religious life in Thai Nguyen at present, presenting the history of introduction and development. Finally, it indicates the characteristics of religious life in Thai Nguyen.

Keywords: Life, religion, Thai Nguyen.